

HƯỚNG DẪN GIAO DỊCH CHO NHÀ ĐẦU TƯ

1. Phương thức khớp lệnh:

- Phương thức khớp lệnh tập trung là phương thức giao dịch được thực hiện trên hệ thống giao dịch chứng khoán trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán. Phương thức khớp lệnh tập trung bao gồm khớp lệnh định kỳ và khớp lệnh liên tục.
 - + Khớp lệnh định kỳ là phương thức giao dịch được thực hiện trên hệ thống giao dịch chứng khoán trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán tại một thời điểm xác định
 - + Khớp lệnh liên tục là phương thức giao dịch được thực hiện trên hệ thống giao dịch chứng khoán trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán ngay khi lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch chứng khoán
- Phương thức giao dịch thỏa thuận là phương thức giao dịch trong đó các bên tham gia giao dịch thông qua thành viên giao dịch tự thỏa thuận về các điều kiện giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán; hoặc các bên tham gia giao dịch thỏa thuận, thực hiện giao dịch, sau đó thông qua thành viên giao dịch ghi nhận kết quả giao dịch vào hệ thống giao dịch chứng khoán.

2. Quy định về đặt lệnh

Thời gian đặt lệnh: Thời gian giao dịch chứng khoán niêm yết từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần, trừ các ngày nghỉ theo quy định của Bộ luật Lao động, thời gian đặt lệnh chi tiết cho từng sàn giao dịch chi tiết như sau:

2.1 Sàn HOSE

- Đối với giao dịch Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF:

Phiên	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch	Loại lệnh giao dịch
	Khớp lệnh định kỳ mở cửa	09h00 - 09h15	- Lệnh giới hạn (LO), - Lệnh giao dịch tại mức khớp lệnh xác định giá mở cửa (ATO)
Phiên sáng	Khớp lệnh liên tục I	09h15 - 11h30	- Lệnh giới hạn (LO) - Lệnh thị trường giới hạn (MTL).
	Giao dịch thỏa thuận	09h00 - 11h30	
Nghỉ giữa hai phiên sáng- chiều		11h30-13h00	
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II	13h00 - 14h30	- Lệnh giới hạn (LO)

			- Lệnh thị trường giới hạn (MTL).
	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	14h30 - 14h45	- Lệnh giới hạn (LO), - Lệnh giao dịch tại mức khớp lệnh xác định giá đóng cửa (ATC)
	Giao dịch thỏa thuận	13h00 - 15h00	
<i>Lô lẻ của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ</i>			
Phiên sáng	Khớp lệnh liên tục I	09h15 - 11h30	Lệnh giới hạn (LO)
	Giao dịch thỏa thuận	09h15 - 11h30	
<i>Nghỉ giữa hai phiên sáng- chiều</i>		<i>11h30 - 13h00</i>	
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II	13h00 - 14h30	
	Giao dịch thỏa thuận	13h00 - 15h00	

- Đối với giao dịch Trái phiếu:

Phiên	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch	Loại lệnh
Phiên sáng	Giao dịch thỏa thuận	09h00 - 11h30	

- Đơn vị giao dịch

Nội dung	Chi tiết
<i>Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền có bảo đảm</i>	
- Đơn vị giao dịch đối với khớp lệnh lô chẵn	100, khối lượng tối đa là 500.000
- Đơn vị giao dịch lô lớn (thỏa thuận)	01, khối lượng tối thiểu 20.000
- Đơn vị giao dịch lô lẻ	01, khối lượng giao dịch từ 01 đến 99
<i>Trái phiếu</i>	01

- Đơn vị yết giá

	Mức giá	Đơn vị yết giá
Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng	<10.000	10 đồng
	10.000 - 49.950	50 đồng
	≥ 50.000	100 đồng
Chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền có bảo đảm	Áp dụng đơn vị yết giá 10 đồng cho tất cả các mức giá	
Đơn vị yết giá đối với giao dịch thỏa thuận là 1 đồng		
Trái phiếu	1 đồng	

2.2 Sàn HNX:

- Đối với giao dịch Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF:

Phiên	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch	Loại lệnh giao dịch
Phiên sáng	Khớp lệnh liên tục I	09h00 - 11h30	- Lệnh giới hạn (LO) - Lệnh thị trường giới hạn (MTL), - Lệnh thị trường khớp toàn bộ hoặc hủy (MOK), - Lệnh thị trường khớp và hủy (MAK).
	Giao dịch thỏa thuận	09h00 - 11h30	
<i>Nghỉ giữa hai phiên sáng- chiều</i>		<i>11h30-13h00</i>	
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II	13h00 - 14h30	- Lệnh giới hạn (LO) - Lệnh thị trường giới hạn (MTL), - Lệnh thị trường khớp toàn bộ hoặc hủy (MOK), - Lệnh thị trường khớp và hủy (MAK).
	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	14h30 - 14h45	- Lệnh giới hạn (LO), - Lệnh giao dịch tại mức khớp lệnh xác định giá đóng cửa (ATC)
	Giao dịch thỏa thuận	13h00 - 15h00	

	Khớp lệnh sau giờ	14h45 - 15h00	Lệnh giao dịch khớp lệnh sau giờ (PLO)
Lô lẻ của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ			
Phiên sáng	Khớp lệnh liên tục I	09h15 - 11h30	Lệnh giới hạn (LO)
	Giao dịch thỏa thuận	09h15 - 11h30	
<i>Nghỉ giữa hai phiên sáng - chiều</i>		<i>11h30-13h00</i>	
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II	13h00 - 14h30	
	Giao dịch thỏa thuận	13h00 - 15h00	

- Đối với giao dịch Trái phiếu

Phiên	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch	Loại lệnh
Phiên sáng	Khớp lệnh liên tục I	09h00 - 11h30	Lệnh giới hạn LO
	Giao dịch thỏa thuận	09h00 - 11h30	
<i>Nghỉ giữa hai phiên sáng- chiều</i>		<i>11h30 - 13h00</i>	
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II	13h00 - 14h30	
	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	14h30 - 14h45	
	Giao dịch thỏa thuận	13h00 - 15h00	

- Đơn vị giao dịch

Nội dung	Chi tiết
Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF	
- Đơn vị giao dịch đối với khớp lệnh lô chẵn	100
- Đơn vị giao dịch lô lớn (thỏa thuận)	100, khối lượng tối thiểu 5.000
- Đơn vị giao dịch lô lẻ	01, khối lượng giao dịch từ 01 đến 99
Trái phiếu	01

- Đơn vị yết giá

Nội dung	Chi tiết
Cổ phiếu	
Giao dịch khớp lệnh	100 đồng
Giao dịch thỏa thuận	1 đồng
Chứng chỉ quỹ ETF, trái phiếu doanh nghiệp	1 đồng

2.3 Sàn Upcom

- Đối với giao dịch Cổ phiếu

Phiên	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch	Loại lệnh
Phiên sáng	Khớp lệnh liên tục I	09h00 - 11h30	Lệnh giới hạn (LO)
	Giao dịch thỏa thuận	09h00 - 11h30	
<i>Nghỉ giữa hai phiên sáng- chiều</i>		<i>11h30 - 13h00</i>	
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II	13h00 - 15h00	Lệnh giới hạn (LO)
	Giao dịch thỏa thuận	13h00 - 15h00	
Lô lẻ của cổ phiếu			
Phiên sáng	Khớp lệnh liên tục I	09h00 - 11h30	Lệnh giới hạn (LO)
	Giao dịch thỏa thuận	09h00 - 11h30	
<i>Nghỉ giữa hai phiên sáng- chiều</i>		<i>11h30 - 13h00</i>	
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II	13h00 - 15h00	Lệnh giới hạn (LO)
	Giao dịch thỏa thuận	13h00 - 15h00	

- Đơn vị giao dịch

Nội dung	Chi tiết
Cổ phiếu	

- Đơn vị giao dịch khớp lệnh liên tục	100
- Đơn vị giao dịch thỏa thuận	01
- Đơn vị giao dịch lô lẻ	01, khối lượng giao dịch từ 01 đến 99

- Đơn vị yết giá

Nội dung	Chi tiết
Cổ phiếu	
Giao dịch khớp lệnh	100 đồng
Giao dịch thỏa thuận	01 đồng

Chú ý: Giao dịch lô lẻ của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch hoặc ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên 25 ngày giao dịch liên tiếp không được nhập vào hệ thống giao dịch cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.

3. Thời gian thanh toán bù trừ:

Loại chứng khoán	Thời gian bù trừ
Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF	T+2 (trước 13h00)
Trái phiếu	T+1 (trước 15h00)